



BÌNH NƯỚC NÓNG HOẠT ĐỘNG BẰNG ĐIỆN

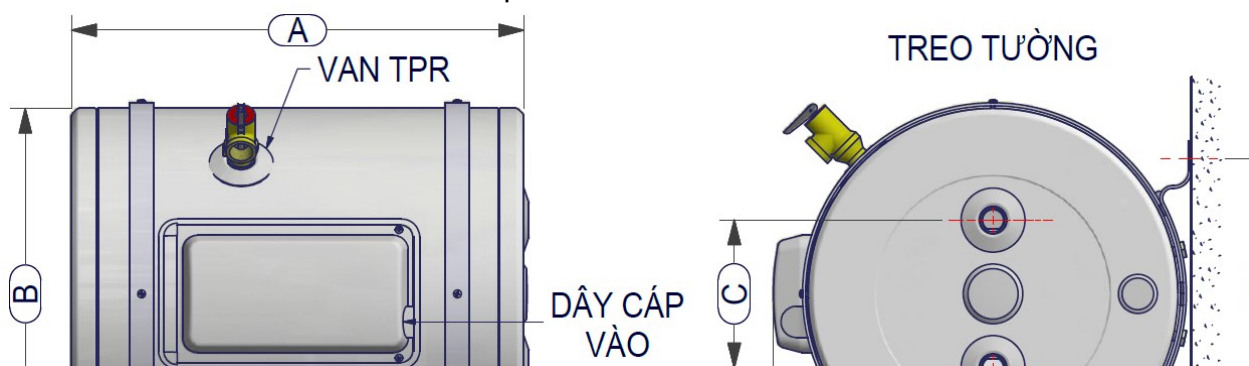
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT, SỬ DỤNG VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

CẢNH BÁO

- Hãy đọc kỹ Hướng dẫn Lắp đặt và Bảo hành này trước khi lắp đặt và sử dụng thiết bị. Đặc biệt chú ý tới các Hướng dẫn và Cảnh báo An toàn. Phải đọc hướng dẫn này cùng với những hướng dẫn khác được đính kèm theo thiết bị.
- Chỉ thợ lắp đặt có tay nghề được lắp đặt thiết bị này phù hợp với quy định của địa phương.
- Để đảm bảo Hiệu năng an toàn, bình nước nóng này được cấp kèm một Bộ điều nhiệt, Thiết bị ngắt nhiệt và Van an toàn nhiệt áp. Phải lắp đặt và không được tháo hay can thiệp vào những thiết bị này. Không được vận hành bình nước nóng khi những thiết bị này chưa được gắn khớp và ở trong tình trạng hoạt động tốt.
- Hãy giao hướng dẫn sử dụng này cho chủ nhà sau khi hoàn thành việc lắp đặt.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ KÍCH THƯỚC CỦA SẢN PHẨM

MINH HỌA KẾT NỐI PHÍA TAY PHẢI



Kiểu bình			Rheem 25H	Rheem 40H	Rheem 55H	Rheem 75H	Rheem 100H
Dung tích thực tế		lít	25	40	55	75	100
Công suất định mức		kW	2,7-3,3 kW, 220-240 Va.c. 50Hz				
Thời gian gia nhiệt (☉) để nước nóng đạt 60°C		phút	20	32	44	60	80
Chiều dài	A	mm	460	664	868	1140	973
Đường kính	B	mm	377				461
Khoảng cách ống nước vào/ra	C	mm	150				240
Khoảng cách lỗ gắn	D	mm	320	340	478	812	632
Chiều rộng tổng thể của bộ đun	E	mm	418				502
Tổng khoảng cách từ tường	F	mm	426				510
Tổng chiều cao từ trần	G	mm	396				480
Điện áp đầu vào		V	220 – 240 Va.c. / 50 Hz				
Cài đặt nhiệt độ		°C	Cài đặt tại nhà máy 60 (tối đa 70)				
Áp suất định mức		kPa	1000				
Áp suất của Van an toàn nhiệt áp		kPa	1000				
Cỡ ống cho Cửa nạp & Cửa xả nước			Rp 20 (3/4" x 14)				
Cỡ ống cho Van an toàn			Rp 20 (3/4" x 14)				
Khối lượng vận chuyển		kg	16	23	28	34	38

☉ Thời gian gia nhiệt được tính toán dựa trên nhiệt độ nước đầu vào là 25°C
Sơ đồ 1

TÍNH NĂNG

- Bình nước nóng có cùng áp suất mạng lưới đảm bảo nguồn cung nước nóng ổn định.
- Có sẵn nhiều loại dung tích bình khác nhau – cho phép sử dụng nước nóng đồng thời ở nhiều điểm.
- Bộ điều nhiệt điều chỉnh được, tự động kiểm soát sự cung cấp điện cho bộ đun sao cho luôn duy trì nhiệt độ không đổi.
- Các thiết bị an toàn như bộ điều nhiệt và Van an toàn nhiệt áp (TPR) là những tính năng tiêu chuẩn.
- Nhiệt độ được thiết lập trước ở mức 60°C để đảm bảo an toàn và vận hành tiết kiệm. Bộ điều nhiệt hoàn chỉnh với công tắc khởi động lại (reset) được tích hợp.
- Tuổi thọ của bình được kéo dài lâu hơn rất nhiều nhờ lớp men và thanh a-nốt chống ăn mòn, đảm bảo vận hành trong nhiều năm mà không gặp sự cố.
- Lớp bảo ôn polyurethane dày thân thiện với môi trường, không chứa CFC, giúp bình nước nóng có hiệu suất năng lượng tốt hơn bằng cách giữ nhiệt và giảm chi phí vận hành.
- Vỏ bọc của bình được bảo vệ bằng thép sơn công nghiệp – thép mạ kẽm với bề dày, có độ bền và khả năng chống ăn mòn đặc biệt.

AN TOÀN

- Thiết bị này không dành cho trẻ em hoặc người bị suy giảm khả năng thể chất, trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng an toàn thiết bị này bởi người giám sát có năng lực. Trẻ em nên được giám sát để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- THẬN TRỌNG:** Để tránh nguy hiểm do vô ý cài đặt lại thiết bị ngắt nhiệt, không được cấp nguồn cho thiết bị này qua bộ chuyển mạch ngoài như bộ hẹn giờ, hay kết nối thiết bị với mạch điện thường xuyên bị bật tắt bởi một thiết bị khác.
- Bình nước nóng phải được sửa chữa, thay thế trong trường hợp bình đun nước rò rỉ hoặc ống nối gãy.
- Bình nước nóng được thiết kế cho dòng điện một pha 220-240V/50Hz AC.
- Dây nguồn điện phải có kích cỡ phù hợp để đảm bảo truyền tải được cường độ dòng điện tối đa của thiết bị một cách an toàn. Đảm bảo tất cả dây nối đất và nút nối đều được cách ly với mạch điện trung tính.
- Đảm bảo rằng các mối nối điện được thực hiện bởi thợ điện đủ tiêu chuẩn phù hợp với quy định của địa phương.
- Không được bật nguồn cho tới khi đã châm đầy nước vào bình. Mở tất cả vòi nước nóng để thoát không khí cho tới khi chỉ có nước chảy ra.
- Nhiệt độ trên 50°C có thể gây bỏng. Hãy hòa nước lạnh với nước nóng để có nhiệt độ phù hợp.
- Hãy vận hành Van an toàn nhiệt áp (TPR) bằng tay ít nhất 6 tháng một lần để loại bỏ chất kết tủa và chắc chắn rằng ống xả của van không bị nghẹt.
- Phải tắt nguồn trước khi bắt đầu tiến hành bất kỳ công việc bảo dưỡng, duy tu nào. Tất cả công việc đều phải do kỹ thuật viên đủ tiêu chuẩn thực hiện.
- Để thay thế phụ tùng, hãy sử dụng các phụ tùng chính hiệu từ nhà sản xuất. Việc sử dụng các phụ tùng không chính hiệu sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.
- Nước có thể nhỏ giọt từ ống xả của Van TPR trong quá trình giãn nở bình thường. Nên để ống xả mở và ở độ cao 150 mm so với cửa thoát sàn. Không được bít ống xả trong mọi trường hợp. Việc bít ống xả van TPR có thể gây hỏng hóc nghiêm trọng và sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.
- KHUYẾN CÁO** – Để giảm thiểu rủi ro bỏng, nhất là với những người thuộc nhóm rủi ro cao như trẻ nhỏ, người già, hoặc người chưa có kinh nghiệm sử dụng, v.v., thiết bị này phải được lắp đặt phù hợp với tất cả quy định của chính quyền địa phương và sử dụng các thiết bị phụ như van pha cổ định nhiệt hoặc van ngắt nước chống bỏng phù hợp. (Nếu sử dụng các thiết bị phụ này, tham khảo hướng dẫn bảo dưỡng van để biết thông tin về bảo dưỡng định kỳ.)
- Nước nóng phải được giữ ở nhiệt độ tối thiểu 60°C để ức chế sự phát triển của vi khuẩn Legionella.
- Tất cả các vòi nước nóng được dùng chủ yếu cho mục đích vệ sinh cá nhân phải cung cấp nước nóng không quá: a). 45°C đối với trường mẫu giáo, trường tiểu học, trung học và nhà điều dưỡng hoặc cơ sở tương tự dành cho trẻ em, người ốm và người khuyết tật; và b). 50°C ở tất cả công trình, tòa nhà còn lại.

LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI (bởi người có tay nghề)

CHỌN NƠI LẮP ĐẶT

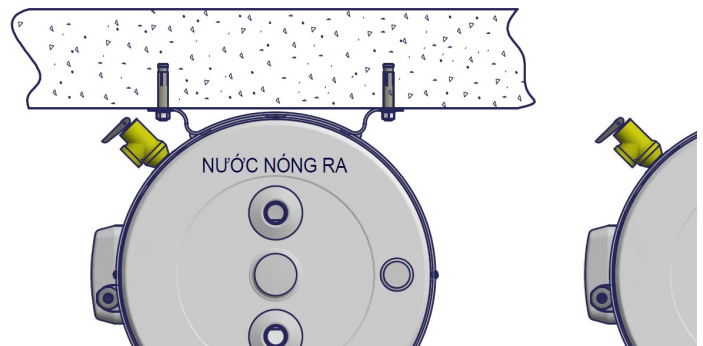
- Bình nước nóng phải được lắp đặt trong nhà.
- Tường phải đủ chắc chắn để đỡ bình nước nóng đầy nước bằng cách sử dụng khung treo tường và phụ kiện được cấp kèm theo.
- Bình nước nóng nên được lắp đặt gần điểm sử dụng nhất có thể.
- Đảm bảo rằng có đủ không gian cho việc bảo trì, bảo dưỡng, hay thay thế phụ tùng bình nước nóng như thanh a-nốt, van an toàn,...
- Để một khoảng trống phù hợp bên cạnh thiết bị để kiểm tra hoặc bảo dưỡng a-nốt qua nắp bình. Nếu không có đủ khoảng trống thì có thể ta phải ngắt kết nối và tháo thiết bị để bảo dưỡng.
- Phải có ống thoát gần điểm lắp đặt để nối với ống xả của van an toàn nhiệt áp.
- Bình nước nóng, các mối nối điện và thiết bị bảo vệ rò rỉ điện không nên tiếp xúc với nước hoặc bị nước bắn vào.

LẮP ĐẶT BÌNH NƯỚC NÓNG

- Đánh dấu vị trí khoan để xác định vị trí của bu-lông của tắc kê trên tường hoặc trần như minh họa trong Sơ đồ 2. Hai lỗ bên trên của giá đỡ khung kim loại phải nằm trên cùng đường nằm ngang.
- Khoan lỗ trên tường bằng khoan tường Ø12 mm (không được làm hỏng dây điện và ống bên trong tường). Đút bốn (4x) bu-lông tắc kê neo tường được cung cấp kèm đủ bộ đai ốc và vòng đệm và vận chuyển tới khi tắc kê được gắn cố định vào tường. Nới đai ốc và vòng đệm ra.
- Treo bình lên tường và vận chuyển bu-lông đầu tắc-kê (có vòng đệm) vào giá đỡ khung như minh họa trong Sơ đồ 3. Bình phải được lắp đặt theo chiều ngang.
- Sử dụng sáu (6x) vít tự ta-rô để vận chuyển bộ đun nước vào các lỗ trong giá đỡ khung loại phổ biến.

Kiểu bình	KHOẢNG CÁCH LỖ 'A'	
Rheem 25H	320	
Rheem 40H	340	
Rheem 55H	478	
Rheem 75H	812	
Rheem 100H	632	

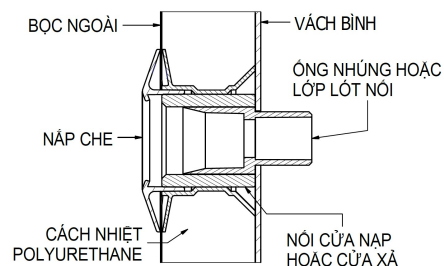
Sơ đồ 2. Kích thước lỗ gắn theo Kiểu bình



Sơ đồ 3. Các lựa chọn lắp đặt

KẾT NỐI – ĐƯỜNG ỐNG

- Vật liệu ống:**
Ống nối dẫn nước vào và ra của bình phải chịu được nhiệt và áp suất nước lên tới 1,40 MPa.
- Kích cỡ ống:**
Ống có kích cỡ OD ¾" (20mm) sẽ được sử dụng cho ống dẫn nước vào và ra – tham khảo Sơ đồ 5. Khi lắp phải đảm bảo tất cả ống & mối nối không rò rỉ.

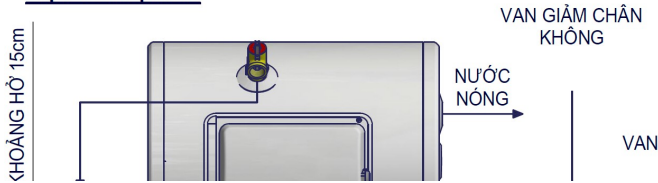


Sơ đồ 4. Ống nước bên trong

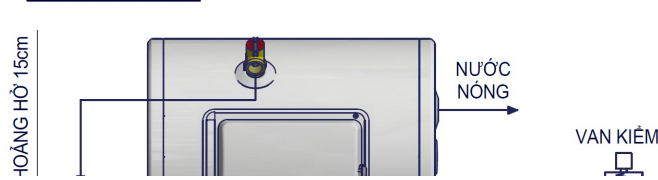
- Kết nối:**
Các đầu nối ống nước vào và ra đều nằm ở mặt bên của bình, trong đó đầu nối bên trên là ống nước nóng ra và bên dưới là ống nước lạnh vào. Các đầu nối ren chờ trên thân bình. Không được kết nối bằng phương pháp hàn nhiệt tại các nút nối này bởi nó có thể làm hỏng các chi tiết bên trong thiết bị – tham khảo Sơ đồ 4.
Các van trên ống dẫn nước lạnh vào như minh họa trong Sơ đồ 5. Khi nhiệt độ trong bình cao, khuyến nghị nên hòa với nước lạnh để có được nước ấm với nhiệt độ thích hợp. Nếu

vòi sử dụng nằm cách xa bình nước nóng, nên sử dụng vật liệu bảo ôn cho đường ống dẫn, để giảm thất thoát nhiệt.

LỰA CHỌN A



LỰA CHỌN B



Sơ đồ 5. Kết nối ống

LẮP ĐẶT VAN AN TOÀN TPR

- Van an toàn nhiệt áp (TPR) được cấp kèm theo bình nước nóng nhằm bảo vệ bình khỏi áp suất và nhiệt quá cao.
- Làm kín mỗi ghép ren bằng băng keo Teflon – không được sử dụng sợi gai.
- Đảm bảo mép của băng keo Teflon không nhô quá đầu ren. Vận van vào đầu nối có dấu TPR và để đầu nối ống xả van quay xuống. Vận chặt van bằng cờ-lê phẳng – không kẹp phần có ren trên thân van.
- Để giảm thiểu rủi ro bỏng (nhất là đối với trẻ nhỏ), phải gắn một ống xả chịu nhiệt với van TPR để dẫn nước xả ra xa khỏi bình sao cho không gây ra thương tích, hồng hóc hay phiền hà. Ống nối từ van TPR tới lỗ xả nước trên sàn phải ngắn nhất có thể mà không bị thất nút.
- Khuyến cáo dùng loại ống chịu nhiệt $\frac{1}{2}$ " (15mm). Việc kết nối ống không được có quá ba (3x) chỗ cong vuông góc, hướng xuống liên tục.
- KHÔNG ĐƯỢC HẠN CHẾ HAY CHẶN CỬA XẢ CỦA ỐNG XẢ.**
- Trong điều kiện hoạt động bình thường sẽ có nước nhỏ giọt từ ống xả TPR trong chu kỳ đun nóng.
- Không được khoan lỗ ở các cạnh bên của thiết bị này. Bất kỳ hồng hóc nào do việc khoan gây ra sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.
- Đoạn ống này phải được để mở. Không được bít kín hay chặn van hoặc ống cửa xả van xả.

CHÂM NƯỚC VÀO BÌNH (chỉ dành cho thợ lắp đặt)

- Mở tất cả vòi nước nóng trong nhà, kể cả vòi hoa sen, để thoát không khí trong các đường ống.
- Mở vòi nước lạnh để cấp nước vào bình.
- Khi nước chảy từ từng vòi nước nóng mà không có không khí, nghĩa là bình đã được châm đầy nước. Đóng tất cả vòi nước nóng.
- Kiểm tra sự rò rỉ của tất cả mối nối ống.

KẾT NỐI - ĐIỆN (chỉ dành cho thợ lắp đặt)

Khuyến cáo! KHÔNG ĐƯỢC bật nguồn điện cấp cho bình tới khi bình được châm đầy nước. KHÔNG BẢO HÀNH cho trường hợp khởi động thiết bị khi không có nước.

- Việc kết nối điện phải do thợ điện đủ tiêu chuẩn thực hiện phù hợp với tất cả quy định về an toàn điện.
- Bình nước nóng được kết nối với nguồn xoay chiều một pha với hiệu điện thế định mức là 220-240V 50Hz. Tham khảo nhãn định mức để biết công suất của bình.
- Không được lắp đặt thiết bị này gần bất kỳ nơi nào có thể tiếp xúc với nước.
- KHÔNG ĐƯỢC KẾT NỐI BÌNH NƯỚC NÓNG BẰNG PHÍCH CẢM VÀ Ổ CẮM KHÔNG ĐỦ TẢI.**
- Thiết bị phải được nối đất.
- Tất cả dây điện đều phải tuân thủ các yêu cầu của địa phương. Đảm bảo định mức của dây điện kết nối với hệ gia đình có khả năng chịu được tải của thiết bị. Nếu không chắc chắn, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện đủ tiêu chuẩn.
- Mở nắp che bằng cách tháo hai (2x) vít cố định ra, nối dây PHA (màu nâu) và TRUNG TÍNH (màu xanh lam) theo sơ đồ

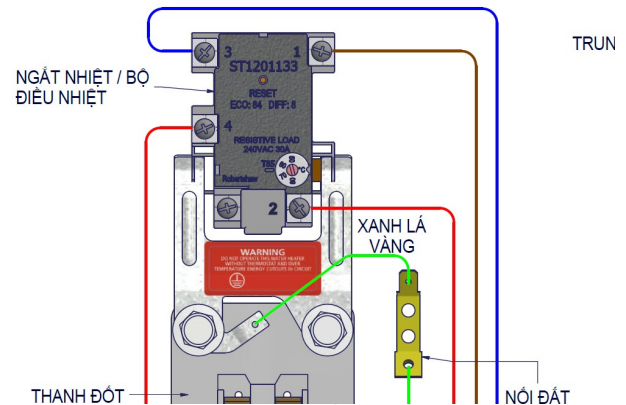
được dán phía trong nắp che. Đảm bảo dây NỐI ĐẤT (màu xanh lá – vàng) được gắn chặt vào vị trí được chỉ định trên vỏ của bộ đun. Kiểm tra và đảm bảo rằng tất cả liên kết dây đều chặt trước khi đóng nắp che lại và bật NGUỒN.

- Bình phải được châm đầy nước trước khi kết nối với nguồn.
- Nhấn nút RESET trên bộ điều nhiệt để đảm bảo bộ điều nhiệt hoạt động.

VẬN HÀNH

SỬ DỤNG THIẾT BỊ

- Khuyến cáo luôn bật vòi nước lạnh trước mỗi khi dùng nước. Cũng như vậy, nên luôn đóng vòi nước nóng trước để tránh bỏng.
- Hòa nước nóng với nước lạnh bằng cách điều chỉnh các vòi theo yêu cầu tới khi bạn thấy hài lòng.
- Khi bộ điều nhiệt ngắt, nước nóng trong bình vẫn có thể được lấy ra để sử dụng. Bình nước sẽ tự động hoạt động trở lại khi nhiệt độ trong bình xuống bằng nhiệt độ cài đặt tối thiểu.
- Nên tắt nguồn điện khi ngưng sử dụng trong thời gian dài.
- Nên tắt nguồn điện khi nguồn cung cấp nước có sự cố và không xả nước ra khỏi bình để tránh trường hợp đun không có nước (đun khô).



Sơ đồ 6.

Kết nối điện máy Robertshaw "ST"
Bộ điều nhiệt/Thiết bị ngắt nhiệt

BẢO DƯỠNG (chỉ dành cho thợ)

Rheem khuyến cáo kiểm tra hàng năm và bảo dưỡng nếu cần bởi đội ngũ thợ nhằm đảm bảo an toàn, hiệu suất tối đa, độ bền và tránh rủi ro mất hiệu lực bảo hành của thiết bị này.

CƠ LẬP THIẾT BỊ

Bình nên được ngắt nguồn khi bảo dưỡng hoặc không được sử dụng trong khoảng thời gian dài (ví dụ khi đi nghỉ).

Cơ lập bình nước nóng theo các bước sau:

- Tắt nguồn điện cấp cho thiết bị.
- Khóa van cấp nước lạnh của bình – tham khảo Sơ đồ 5.

VAN AN TOÀN NHIỆT ÁP (TPR)

- Nên thực hiện bảo dưỡng phòng ngừa định kỳ ít nhất 06 tháng một lần để loại bỏ các chất kết tủa và chắc chắn rằng van vận hành đúng và đường ống xả không bị chặn. Việc không kiểm tra định kỳ có thể dẫn đến nổ bình nước nóng.
- Nước nhỏ giọt liên tục từ van có thể báo hiệu sự cố với bình.
- Thử van bằng cách nâng và nhả tay cần gạt trên van TPR để đảm bảo van vận hành tự do và để vài lít nước rửa trôi qua đường ống xả. Đảm bảo nước xả được hướng về lỗ thoát. Tránh mọi tiếp xúc với nước xả để tránh bị bỏng.
- Nếu không có nước chảy ra, hãy liên hệ với nhân viên kỹ thuật dịch vụ.
- Hồng hóc gây ra do bị nghẹt ống xả quá dòng sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.

XẢ NƯỚC BÌNH VÀ THAY THẾ VAN TPR

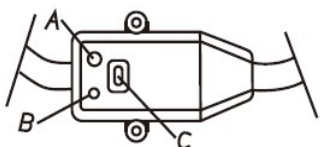
Khuyến cáo! Cần thận nước có nhiệt độ cao.

- Trước tiên, ngắt tất cả nguồn điện cấp cho bộ đun nước.
- Khóa nguồn nước lạnh cấp cho bình.
- Giải phóng áp suất trong bộ đun bằng cách nhấn cần gạt nhả van TPR.

- Nối ống dẫn nước xả với đầu nối nước lạnh của bình, xả nước từ trong bình ra ngoài.
- Vận hành cần gạt nhà van TPR để không khí vào bình và nước thoát qua vòi.
- Tháo và lắp van TPR – cẩn thận nước nóng.
- Để chậm nước vào bộ đun, tham khảo hướng dẫn “Châm nước vào bình.”

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA DUY TRÌ THIẾT BỊ AN TOÀN “ELCB”

- Chỉ sử dụng dây cáp nguồn của Nhà sản xuất. Tùy thuộc vào kiểu của máy nước nóng, thiết bị này có thể được cung cấp cùng với Cầu dao chống giật (ELCB) tích hợp.
- Chỉ kết nối với ổ cắm điện trên tường có tiếp đất. Việc kết nối chỉ có thể được thực hiện vào thiết bị bởi thợ điện có bằng cấp.
- Việc kiểm tra định kỳ Cầu dao chống giật (ELCB) nên được tiến hành. Để kiểm tra thiết bị an toàn Cầu dao chống giật (ELCB), thực hiện các bước sau:
- Cắm vào nguồn cung cấp điện. Đèn (B) sẽ sáng trong tình huống bình thường.
- Đối với việc kiểm tra: nhấn nút Test (A). Nguồn điện sẽ ngắt, đèn (B) sẽ tắt và nút Reset (C) sẽ nảy lên.
- Để quay lại chế độ hoạt động bình thường nhấn nút Reset (C). Nguồn điện cấp lại và đèn (B) sẽ sáng.



Sơ đồ ELCB (nếu được cung cấp kèm theo thiết bị)

- Nếu sau khi nhấn nút Test (A) mà nguồn điện không tắt và/hoặc đèn (B) vẫn sáng, nghĩa là thiết bị an toàn “ELCB” không hoạt động đúng.
- Nếu sau khi nhấn nút Reset (C) mà nguồn điện vẫn ngắt và/hoặc đèn (B) vẫn tắt, nghĩa là thiết bị an toàn “ELCB” không hoạt động đúng.
- Đối với các trường hợp trên, ngừng sử dụng máy nước nóng và gọi sự hỗ trợ kỹ thuật.
- Để giảm mọi nguy hiểm điện giật, không tháo, điều chỉnh, hoặc ngâm ELCB này vào nước.

CHẤT LƯỢNG NƯỚC

- Lớp tráng men của bình nước nóng chỉ được đảm bảo khi nồng độ các chất rắn hòa tan (TDS) trong nước là 600mg/L và bình sử dụng thanh a-nốt Ma-giê màu đen (được cấp kèm theo).
- Sử dụng thanh a-nốt không đúng có thể làm giảm tuổi thọ sử dụng bình.

- Thanh a-nốt được lắp trong bình nước nóng sẽ bị ăn mòn dần dần trong quá trình sử dụng dần dần. Tuổi thọ của bình có thể được kéo dài nhờ vào việc thay thế thanh a-nốt. Với tất cả các loại nước cấp vào, nếu thanh a-nốt không được thay thế trong suốt 05 năm làm việc thì thời gian làm việc tối đa sau khi lắp đặt là 08 năm.
- Bảo hành sẽ không được áp dụng cho bộ đun chống ăn mòn, được cung cấp cùng với bình, khi nồng độ Clo của nước cấp vào vượt quá 200 ppm.

ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

Công Ty TNHH Rheem Việt Nam bảo hành bình chứa 05 năm không bị rò nước trong suốt quá trình sử dụng dân dụng. Các linh kiện điện và các chi tiết kèm theo bình được bảo hành 02 năm cho các lỗi do nguyên vật liệu hay do lỗi sản xuất từ nhà máy, thời gian bảo hành được tính từ ngày mua hàng hoặc lắp đặt.

Công Ty TNHH Rheem Việt Nam sẽ bảo hành thay thế mọi bộ phận được chứng minh là đã bị lỗi do nhà sản xuất, không bị sử dụng sai hay bất cẩn. Rheem Việt Nam bảo lưu quyền từ chối trách nhiệm bảo hành nếu việc lắp đặt được thực hiện không đúng và không theo hướng dẫn của nhà sản xuất đi kèm mỗi thiết bị. Trường hợp thay thế một bộ phận bị hỏng theo điều kiện bảo hành, thời gian bảo hành còn lại của bình ban đầu sẽ vẫn có hiệu lực. Bảo hành chỉ áp dụng đối với bình nước nóng và không áp dụng đối với mọi đường ống kết nối với bình, ví dụ như van điều áp, van chặn, van không hồi lưu, v.v. Quyết định có nên thay thế, sửa chữa hay làm lại các thành phần bị lỗi hoàn toàn dựa vào quyết định của nhà sản xuất. Các thành phần thay thế sẽ không được bảo hành mới. Chi phí cho việc gỡ bỏ và lắp đặt các thành phần của bình nước nóng không bao gồm trong điều kiện bảo hành. Bảo hành loại trừ bất kỳ hoặc tất cả các yêu cầu làm hư hại đến đồ nội thất, thảm, tường, nền nhà hoặc những hao tổn liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến rò rỉ từ bình nước nóng, hoặc liên quan đến rò rỉ từ các khớp nối, ống dẫn nước bằng kim loại, nhựa hoặc các loại vật liệu khác gây ra bởi nhiệt độ nước, kỹ năng thao tác, hay các kiểu hư hỏng khác. Bảo hành không bao gồm các lỗi do những nguyên nhân sau: Các hư hỏng bất ngờ đối với bình nước nóng hoặc bất kỳ các thành phần khác (ví dụ: (i) Các tai nạn thiên nhiên như bão lũ, hỏa hoạn, sấm sét hoặc các hiện tượng tương tự; và (ii) Hành động của bên thứ 3 hoặc bỏ sót); Lạm dụng hoặc sử dụng bình nước nóng một cách bất thường; Kết nối với nguồn cấp nước không đảm bảo chất lượng; Sửa chữa, cố gắng để sửa chữa hoặc thay đổi bình nước nóng bởi người không phải của đại lý ủy nhiệm Rheem; Lỗi của hệ thống ống nước hoặc nguồn cung cấp điện; Lỗi trong quá trình bảo trì bình nước nóng không theo sách hướng dẫn sử dụng; Hư hỏng trong vận chuyển; Các hao mòn do điều kiện bất lợi (như bị ăn mòn); Khiếm khuyết thẩm mỹ. Yêu cầu xuất trình hóa đơn mua hàng và phiếu bảo hành có ghi ngày trước khi tiến hành công tác bảo hành.

CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Lỗi	Nguyên nhân có thể	Biện pháp khắc phục
Không có nước nóng chảy ra	1) Nguồn cấp nước lạnh vào bình bị đóng 2) Ống bị nghẹt 3) Nguồn cung nước bị cắt	1) Mở van cấp nước 2) Gọi thợ ống nước nạo vét ống
Nhiệt độ nước không đủ nóng	1) Điện kết nối bị hở 2) Cầu dao chống rò (ELCB) ngắt nguồn 3) Thanh đốt bị hư 4) Bộ điều nhiệt ngắt quá nhiệt 5) Nhiệt độ thiết đặt quá thấp 6) Bộ điều nhiệt bị hỏng 7) Bình nước đang hoạt động	1) Gọi thợ điện 2) Gọi thợ điện 3) Gọi thợ điện 4) Gọi thợ điện 5) Nâng nhiệt độ thiết đặt 6) Gọi thợ điện 7) Hãy chờ một lúc
Có tiếng ồn bất thường từ bộ đun nước và đường ống	1) Tiếng ồn khi đang đun nóng 2) Âm thanh bất thường trong đường ống khi áp suất nước mạng lưới không ổn định 3) Thanh đốt bị bám cặn 4) Áp suất biến động	1) Bình thường 2) Bình thường. Đóng vòi cửa nạp nước lạnh một lúc 3) Liên hệ với nhân viên bảo dưỡng 4) Liên hệ với nhân viên bảo dưỡng
Van an toàn nhiệt áp (TPR) đang xả nước	1) Sự giãn nở nước trong quá trình gia nhiệt 2) Van bị kẹt bởi vật lạ 3) Áp suất nước lạnh quá mạnh	1) Bình thường 2) Vận hành cần gạt van 3) Giảm áp suất nước vào

Công Ty TNHH Rheem Việt Nam, Lô A3.1, Đường D5, Khu Công Nghiệp Đồng An 2, Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam